

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày: 30- 8- 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Sinh Huy.

Bà Nguyễn Thị Thuỳ Kha.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Trần An Khương- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2023/TLST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy C, sinh ngày 09 tháng 6 năm 1995, tại Trạm Y tế xã QA, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp PH, xã AP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1977 (đã chết) và Võ Thị Tuyết V, sinh năm 1974; vợ là Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1997 (đã ly hôn); có một người con sinh năm 2014; anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: chưa; tiền sự: 01 lần, ngày 14/01/2021 bị Toà án nhân dân huyện Mang Thít ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 07/10/2022; nhân thân bị cáo: ngày 13/3/2017 bị Toà án nhân dân huyện Mang Thít ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 10/7/2023, bị Toà án nhân dân huyện Mang Thít phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 19/3/2023, theo bản án số 41/2023/HS- ST đã có hiệu lực pháp luật. Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/5/2023, tạm giam từ ngày 11/5/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Võ Thị Tuyết V,

sinh 1974. Địa chỉ: ấp PH, xã AP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 05/5/2023, bị cáo Nguyễn Duy C nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 64G1- 244.29 đến khu vực Cầu Kinh Cụt, thuộc Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy. Vào khoảng 08 giờ cùng ngày 05/5/2023, bị cáo gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên địa chỉ) hỏi mua ma túy. Người phụ nữ nhận của bị cáo 300.000 đồng và giao cho bị cáo một bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu vàng bên trong chứa 02 bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn màu trắng. Bị cáo điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp PH, xã AP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long thì bị Công an huyện Mang Thít kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt giữ bị cáo cùng tang vật là 02 bịch nylon và 01 gói giấy bạc.

Theo kết luận giám định số 299/KLGĐ-PC09 ngày 08/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long: Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon là ma túy, có khối lượng 0,0370 gam, loại Methamphetamine; mẫu chất rắn màu trắng trong 01 gói giấy bạc là ma túy, có khối lượng 0,1903 gam, loại Heroin.

Ngày 09/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Cáo trạng số: 51/CT-VKS.HMT ngày 16/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy C, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 bản án đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy Methamphetamine còn lại sau giám định; không xét trách nhiệm dân sự; căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau, bị cáo thừa nhận Cáo trạng số 51/CT-VKS.HMT ngày

16/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi mua và cất giấu ma túy đúng như Cáo trạng số 51/CT-VKS.HMT ngày 16/7/2023 của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; vật chứng thu giữ; kết luận số 299/KLGD-PC09 ngày 08/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo xác định không khiêu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên, của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và chứng cứ, tài liệu của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Như Cáo trạng số 51/CT-VKS.HMT ngày 16/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố: Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 05/5/2023, bị cáo Nguyễn Duy C điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 64G1-244.29 đến khu vực Cầu Kinh Cụt, thuộc Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày 05/5/2023, bị cáo gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên địa chỉ) hỏi mua ma túy. Người phụ nữ nhận của bị cáo 300.000 đồng và giao cho bị cáo một bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu vàng bên trong chứa 02 bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất rắn màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn màu trắng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe về đến đoạn đường thuộc ấp PH, xã AP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long thì bị Công an huyện Mang Thít kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt giữ bị cáo cùng tang vật, gồm 02 bịch nylon chứa ma túy, có khối lượng 0,0370 gam, loại Methamphetamine; 01 gói giấy bạc chứa ma túy, có khối lượng 0,1903 gam, loại Heroin. Tổng khối lượng của ma túy mà bị cáo quản lý trong người tại thời điểm bị bắt là 0,2273 gam.

Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực hành vi hình sự. Bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý mua và cất giấu ma túy trong người, có khối lượng 0,273 gam. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể của Bộ luật hình sự bảo vệ. Nên đủ cơ sở xác định bị cáo phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng số: 51/CT-VKS.KMT ngày 16/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít đã truy tố.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội của hai bị cáo:

Hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây mất ổn định, an ninh trật tự tại địa phương; ảnh hưởng trực tiếp đến phong trào: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư. Chúng ta biết, ma túy là chất hướng thần, người sử dụng ma túy sẽ bị gây ảo giác và dễ nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe, ảnh hưởng đến tinh thần, thậm chí mất khả năng nhận thức. Tàng trữ, sử dụng ma túy là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, cướp giật. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Điều đáng lưu ý hơn là bị cáo đã được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 lần với thời hạn 48 tháng, nhưng vẫn không cai nghiện được. Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội và bị xử phạt 06 tháng tù về trộm cắp tài sản theo Bản án số 41/2023/HS-ST ngày 10/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Vì vậy, để đấu tranh ngăn chặn tệ nạn ma túy nói chung, người tàng trữ ma túy nói riêng, nhằm giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, góp phần xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, nên cần xử lý bị cáo nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng:

Methamphetamine đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Heroin còn lại sau giám định là 0,0929 gam. Đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy là đúng pháp luật.

Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 64G1- 244.29 thuộc sở hữu của cha ruột bị cáo là ông Nguyễn Hoàng D. Ông D đã chết. Hiện nay do mẹ ruột bị cáo là bà Võ Thị Tuyết V quản lý. Bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy, bà V không biết, nên bà V không có lỗi. Cơ quan điều tra hoàn trả xe cho bà V là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bà V không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại xe nên không xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là đúng quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[7]. Đối với đối tượng là một phụ nữ lạ mặt, là người bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được tiến hành xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng theo quy

định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội là đúng pháp luật.

Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, Kiểm sát viên đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm và đề xuất của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Duy C 01 (một) năm tù.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án số 41/2023/HS-ST ngày 10/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long;

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 05 tháng 5 năm 2023.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,0929 gam Heroin còn lại sau giám định, do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2023.

3. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Miễn hình phạt bổ sung cho Nguyễn Duy C.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc Nguyễn Duy C nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên án có mặt bị cáo Nguyễn Duy C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Thị Tuyết V, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp Vĩnh Long;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- THADS huyện M;
- UBND xã AP;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Huỳnh Văn Vĩnh